TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/DS-ST
Ngày: 20-6-2024
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Khắc Quỳnh;

2. Ông Võ Quang Truyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Phan Thanh Nhã – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 30/2024/TLST- DS ngày 12 tháng 01 năm 2024, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXX- ST ngày 10 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa ngày 30-5-2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV Quốc Tế VN;
địa chỉ: Đường Nguyễn Thị Minh Kh, phường Võ Thị S, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông TANIGUCHI N, chức vụ Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: bà Trần Việt Ng, chức vụ: Phó bộ phận quản lý công nợ.

Đại diện theo ủy quyền của bà Ng: Ông Nguyễn Thanh Th, sinh năm: 1992; chức vụ: Nhân viên

Bị đơn: Ông Phạm Minh Ng, sinh năm: 1987; địa chỉ: Số 27, tổ 25, ấp Long H, xã Trường T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện ngày 26-12-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quốc tế VN trình bày:

Vào ngày 17-10-2022, ông Ng có ký hợp đồng tín dụng số 42240003268648000 với Công Ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế VN (sau đây viết tắt là Công ty) vay tiền mua xe máy theo hình thức trả góp hàng tháng. Số tiền vay: 65.926.000 đồng, lãi suất: 2.4700%/tháng. Thời hạn vay: 24 tháng. Theo thỏa thuận ông Ng có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc và lãi trong vòng 24 tháng, mỗi tháng ông Ng phải thanh toán cho Công ty số tiền là 3.685.902 đồng vào trước hoặc đúng ngày 22 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ 22-11-2022. Từ ngày 22-11-2022 đến ngày 12-10-2023 ông Ng thanh toán cho Công ty được số tiền là 40.572.522 đồng. Trong đó, nợ gốc: 25.214.508 đồng; lãi: 15.198.414 đồng; lãi quá hạn: 27.600 đồng; phí quản lý khoản vay: 132.000 đồng.

Từ sau ngày 12-10-2023 đến nay, ông Ng không thanh toán nợ cho Công ty, cố tình né tránh.

Nay Công ty yêu cầu ông Ng trả số tiền 49.964.058 đồng tính đến ngày 26-4-2024. Trong đó, nợ gốc 40.711.492 đồng, tiền lãi 7.813.880 đồng, lãi quá hạn: 1.342.686 đồng, phí quản lý khoản vay 96.000 đồng. Sau ngày 26-4-2024, ông Ng phải tiếp tục thanh toán các khoản lãi theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết nợ cho Công ty.

Ngày 13-6-2024, Công ty có gửi Văn bản yêu cầu Tòa án tính tiền lãi phát sinh đến ngày xét xử 20-6-2024 tổng cộng yêu cầu ông Ng trả 52.537.588 đồng. Trong đó, nợ gốc 40.711.492 đồng, tiền lãi 9.032.179 đồng, lãi quá hạn: 2.685.917 đồng, phí quản lý khoản vay 108.000 đồng. Sau ngày 20-6-2024, ông Ng phải tiếp tục thanh toán các khoản lãi theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết nợ cho Công ty, đồng thời có nộp đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn ông Phạm Minh Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, không có văn bản thể hiện ý kiến.

Tại phiên Toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Tại Tòa, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định, không vi phạm về tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay gốc và tiền lãi.

2. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần cho ông Ng nhưng đến giờ này ông Ng vẫn vắng mặt không lý do xem như ông Ng từ bỏ quyền yêu cầu của mình. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Ng.

Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật Dân sự thì thời hiệu khởi kiện để yêu cầu Toà án giải quyết tranh chấp hợp đồng dân sự là ba năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm. Ngày 17-10-2022 Công ty có cho ông Ng vay số tiền 65.926.000 đồng, đã trả được 40.572.522 đồng, tính đến ngày 25-12-2023 ông Ng còn nợ 44.009.676 đồng. Ngày 26-12-2023, Công ty có đơn khởi kiện yêu cầu ông Ng trả 44.009.676 đồng nên thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[2] *Về nội dung:* Ngày 17-10-2022 Công ty có cho ông Ng vay số tiền 65.926.000 đồng, mục đích vay mua xe máy, hai bên có ký Hợp đồng tín dụng số 42240003268648000, ông Ng đã trả được 40.572.522 đồng, tính đến ngày 20-6-2024 còn nợ tiền gốc và tiền lãi là 52.537.588 đồng. Công ty yêu cầu ông Ng có nghĩa vụ trả cho Công ty 52.537.588 đồng.

Xét yêu cầu của Công ty yêu cầu ông Ng trả 52.537.588 đồng là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, quá trình giải quyết Công ty cung cấp chứng cứ cho Toà án là một Hợp đồng tín dụng số 42240003268648000 ngày 17-10-2022, ông Ng ký hợp đồng tín dụng, giấy đề nghị vay kiêm phương án sử dụng vốn có chữ ký và họ tên Phạm Minh Ng, lịch sử thanh toán nợ (bút lục số 12, 13, 14, 15 và 16). Qua đó, có cơ sở xác định ông Ng có vay số tiền 65.926.000 đồng của Công ty và đã trả được 40.572.522 đồng là có thật. Do ông Ng vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Công ty khởi

kiện yêu cầu ông Ng trả tiền nợ gốc và tiền lãi tính đến ngày xét xử 20-6-2024 là 52.537.588 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với việc Công ty yêu cầu tính tiền lãi phát sinh đến ngày xét xử.

Xét thấy, yêu cầu của Công ty là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, trong quá trình giải quyết Công ty yêu cầu tính tiền lãi đến ngày 26-4-2024. Sau đó, Công ty có gửi Văn bản yêu cầu tính tiền lãi phát sinh đến ngày xét xử tức là ngày 20-6-2024 và đơn xin xét xử vắng mặt. Yêu cầu của Công ty trong phạm vi cho phép, không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Công ty là phù hợp theo quy định pháp luật.

Đối với việc Công ty yêu cầu tính lãi suất theo Hợp đồng tín dụng số 42240003268648000 mà hai bên đã ký kết ngày 17-10-2022, cụ thể lãi suất trong hạn là 2,47%/tháng, lãi quá hạn là 150%/tháng của lãi suất trong hạn.

Xét yêu cầu tính lãi suất của Công ty là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, khi vay tiền hai bên có ký hợp đồng vay, có thỏa thuận lãi suất trong hạn, lãi quá hạn thể hiện cụ thể rõ ràng trong hợp đồng. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu tính lãi suất của Công ty là phù hợp.

Từ nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty đối với ông Ng là có căn cứ phù hợp pháp luật.

[3] Về án phí: Ông Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của Công ty được chấp nhận theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và tại Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 429 Bộ luật Dân sự; Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn MTV Quốc tế VN đối với ông Phạm Minh Ng về việc tranh chấp "Hợp đồng tín dụng".

Ông Phạm Minh Ng có nghĩa vụ trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn MTV Quốc tế VN 52.537.588 (năm mươi hai triệu, năm trăm ba mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi tám) đồng tính đến ngày 20-6-2024. Trong đó, nợ gốc 40.711.492 đồng, tiền lãi 9.032.179 đồng, lãi quá hạn: 2.685.917 đồng, phí quản lý khoản vay 108.000 đồng.

Kể từ ngày 21-6-2024, ông Phạm Minh Ng còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh cho Công ty theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi ông Ng thi hành xong các khoản vay.

2. Về án phí: Ông Phạm Minh Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.626.879 (hai triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn, tám trăm bảy mươi chín) đồng.

Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn MTV Quốc tế VN không phải chịu án phí.

Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quốc tế VN 1.100.000 (một triệu một trăm ngàn) đồng là tiền tạm ứng án phí mà Công ty đã nộp theo biên lai thu số 0010799 ngày 12-01-2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh tây Ninh.

3. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các bên vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.HT;
- CCTHA TX.HT;
- Đương sự;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa Phiên tòa

(đã ký)

Đào Thị Hiền